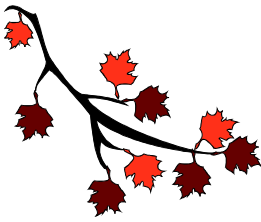


BÀI 8

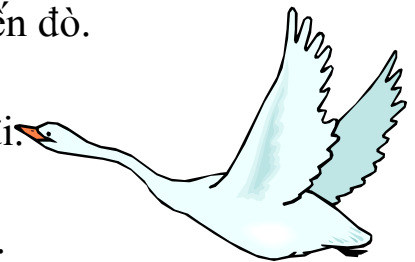
ĐÂY MÙA THU TỎI



Hơn một loài hoa đã rụng cành.
 Trong vườn sắc đỏ *rũa* màu xanh.
 Những luồng run rẩy rung rinh lá.
 Đôi nhánh khô gầy xương mỏng manh.

Thỉnh thoảng nàng trăng tự ngẩn ngơ.
 Non xa khởi sự nhạt sương mờ.
 Đã nghe rét mướt luồn trong gió.
 Đã vắng người sang những chuyến đò.

Mây vẫn *tùng* không, chim bay đi.
 Khí trời u uất hận chia ly.
 Ít nhiều thiếu nữ buồn không nói.
 Tựa cửa nhìn xa, nghĩ ngợi gì.



Xuân Diệu

Từ và nghĩa:

Rũa (rũa):

Nát bấy, rã rời ra do mục hoặc thối.

Tùng:

Tầng. (nhà năm tầng, tầng mây)

Văn phạm :

Ôn :

Văn trong thơ lục bát.

Ca dao :

*Trăm năm bia đá cũng mòn,
 Ngàn năm bia miệng vẫn còn trơ trơ.*

II. THỰC TẬP ÔN ÂM VẦN TRONG TIẾNG VIỆT

- Hướng dẫn học sinh bàn thảo ôn lại căn bản âm, vần trong tiếng Việt.
- Đưa vần vào trong thơ.
- Vần trong thơ lục bát.



III. BÀI ĐỌC

- Mỗi học sinh tìm hai câu thơ. (kể cả ca dao tục ngữ)
- Thay phiên nhau, mỗi học sinh đọc lên 2 câu thơ mình chọn.
- Hướng dẫn học sinh phát biểu về âm vận trong những câu thơ đó.

